

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – VĨNH LONG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long ngày 19/04/2022.

Hôm nay, ngày 19/04/2022, tại Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long được tổ chức với sự tham gia của 07 cổ đông sở hữu 13.521.500 cổ phần chiếm 90,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2021 và định hướng năm 2022.

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2021 (ĐHCĐ) (1)	Thực hiện năm 2021 (2)	Tỷ lệ TH - 2021/KH(ĐHCĐ) 2021 (3)=(2)/(1)
1	Sản lượng sản xuất	Lít	68,074,992	49,744,708	73%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	67,500,000	45,191,959	67%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	574,992	4,552,749	792%
2	Sản lượng tiêu thụ	Lít	68,074,992	49,381,213	73%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	67,500,000	44,899,839	67%



	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	574,992	4,481,374	✓ 779%
3	Doanh thu thuần	Đồng	533,793,745,288	485,593,419,647	✓ 91%
4	Chi phí SXKD	Đồng	486,045,931,366	456,984,912,060	✓ 94%
5	LN trước thuế	Đồng	47,747,813,862	28,608,507,587	✓ 60%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	32.0	19.0	

2. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Stt	Nội dung	Đvt	Thực hiện năm 2021 (1)	Kế hoạch năm 2022 (2)	Tỷ lệ KH - 2022/TH 2021 (3)=(2)/(1)
1	Sản lượng sản xuất	Lít	49,744,708	60,128,000	121%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	45,191,959	57,000,000	126%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	4,552,749	3,128,000	69%
2	Sản lượng tiêu thụ	Lít	49,381,213	60,128,000	122%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	44,899,839	57,000,000	127%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	4,481,374	3,128,000	70%
3	Doanh thu thuần	Đồng	485,593,419,647	631,523,404,630	130%
4	Chi phí SXKD	Đồng	456,984,912,060	616,053,166,732	135%
5	LN trước thuế	Đồng	28,608,507,587	15,470,237,897	54%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	19.0	10.3	

❖ *Kết quả sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào sản lượng nhận hàng thực tế của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn*

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Điều 6. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và định hướng năm 2022.

Điều 7. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021		Thực hiện năm 2021	
		Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế		37,958,251,090		22,808,430,344
2	Lợi nhuận giữ lại các năm trước chuyển sang		82,092,393,885		82,092,393,885
3	Cộng lợi nhuận chưa phân phối		120,050,644,975		104,900,824,229
4	Trích lập các quỹ		2,897,912,555		2,140,421,517
4.1	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	5%	1,897,912,555	5%	1,140,421,517
4.2	- Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty		1,000,000,000		1,000,000,000
4.3	- Khen thưởng CBCNV và Ban điều hành		0		0
5	Chi cổ tức bằng tiền	15%	22,500,000,000	15%	22,500,000,000
6	Lợi nhuận giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh		94,652,732,420		80,260,402,712

1826
NG T
PH A
AIG
HLO
18-11

Điều 8. Thông qua tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021		Kế hoạch năm 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế		28,608,507,587		15,470,237,897
2	Lợi nhuận sau thuế		22,808,430,344		12,136,190,318
3	Lợi nhuận giữ lại từ các năm trước chuyển sang		82,092,393,885		80,260,402,712
4	Cộng lợi nhuận chưa phân phối		104,900,824,229		92,396,593,029
5	Trích lập các quỹ		2,140,421,517		1,606,809,516
5.1	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS% LNST	5%	1,140,421,517	5%	606,809,516
5.2	Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh		1,000,000,000		1,000,000,000

	<i>doanh của Công ty</i>				
5.3	<i>Khen thưởng CBCNV và Ban điều hành</i>			0	0
6	Chi cổ tức bằng tiền	15%	22,500,000,000	10%	15,000,000,000
7	Lợi nhuận giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh		80,260,402,712		75,789,783,514

Điều 9. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2021.

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	Đồng	1,200,000,000	1,200,000,000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	Đồng	96,000,000	96,000,000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	Đồng	120,000,000	120,000,000
III	Tổng tiền	Đồng	216,000,000	216,000,000

Điều 10. Thông qua tờ trình kế hoạch thù lao HĐQT, BKS 2022

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	Đồng	1,200,000,000	1,200,000,000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	Đồng	96,000,000	96,000,000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	Đồng	120,000,000	120,000,000
III	Tổng tiền	Đồng	216,000,000	216,000,000

Điều 11. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022

Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán cho tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long.

Điều 12. Thông qua Tờ trình về việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng năm 2022 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất; theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty, gồm:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.

Điều 13. Đại hội bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát – Nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027, với kết quả như sau:

Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử gồm 05 người có tên:

Stt	Họ và tên	Tỉ lệ phiếu bầu	Kết quả
1	Phạm Thị Hồng Hạnh	142,88%	Trúng cử
2	Lâm Du An	115,18%	Trúng cử
3	Nguyễn Văn Đồi	92,55%	Trúng cử
4	Phạm Hồng Minh	81,90%	Trúng cử
5	Nguyễn Duy Phong	67,46%	Trúng cử

Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát trúng cử gồm 03 người có tên:

Stt	Họ và tên	Tỉ lệ phiếu bầu	Kết quả
-----	-----------	-----------------	---------

1	Đình Việt Anh	127,72%	Trúng cử
2	Phạm Đình Hùng	102,71%	Trúng cử
3	Nguyễn Thị Phương Uyên	69,55%	Trúng cử

Điều 14. Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát bầu Trưởng Ban Kiểm soát:

- Hội đồng Quản trị đã họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027 và thống nhất bầu Bà **Phạm Thị Hồng Hạnh** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty, với số phiếu tán thành 5/5 (đạt tỷ lệ 100%).
- Ban Kiểm soát đã họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027 và thống nhất bầu Bà **Đình Việt Anh** giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, với số phiếu tán thành 3/3 (đạt tỷ lệ 100%).

Điều 15. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long được Đại hội nhất trí thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được nhất trí thông qua tại đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Thị Hồng Hạnh

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu HĐQT.



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – VĨNH LONG

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – VĨNH LONG

Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, Khóm Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1500482064

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 05 phút, ngày 19 tháng 04 năm 2022, tại Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long (Địa chỉ: Số 11, Khóm Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long) phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long được tổ chức.

I. Thành phần tham dự:

1. Cổ đông và đại diện được cổ đông ủy quyền:

- Bà Đinh Việt Anh - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả cổ đông tham dự gồm có:
 - + Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 21/03/2022, sở hữu 15.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long.
 - + Tính đến 10 giờ 05 phút, ngày 19/04/2022, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 07 cổ đông.
 - + Đại diện cho: 13.521.500 cổ phần.
 - + Chiếm tỷ lệ: 90,14% cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 – Điều lệ Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều có đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

2. Đại biểu tham dự: Đại hội vinh dự đón nhận sự hiện diện của các Quý đại biểu:

- Ông Lâm Du An, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco).
- Ông Nguyễn Việt Trác Châu, Giám đốc Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Lâm Đồng.
- Ông Lưu Văn Tuấn, Giám đốc Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bến Tre.
- Ông Trịnh Công Vinh, Giám đốc Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

- Ông Trần Công Toại, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bia, Nước giải khát Sài Gòn – Tây Đô.
- Ông Trần Tuấn Anh, Phó Giám đốc Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Kiên Giang.
- Ông Nguyễn Xuân Hùng, Phó Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh 4.
- Quý cổ đông của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long.

3. Thành phần của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long:

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh Chủ tịch HĐQT
- Ông Lâm Du An Ủy viên HĐQT
- Ông Phạm Hồng Minh Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Đồi Ủy viên HĐQT
- Bà Đinh Việt Anh Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Phạm Đình Hùng Thành viên Ban Kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Phương Uyên Thành viên Ban kiểm soát
- Cùng các Ông, Bà trong Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long.

II. Giới thiệu đoàn Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu

1. Đoàn Chủ tọa điều hành Đại hội gồm

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Duy Phong Giám đốc Công ty

2. Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Thanh Hùng Trưởng Phòng KT-CL
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân Kế toán Tổng hợp

3. Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Cao Phạm Trường Phó Giám đốc Trưởng ban
- Bà Lê Thị Xuân Thắm Phòng KT-CL Thành viên
- Bà Ngô Lê Phương Trúc CV. Công ty FPT Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

III. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:

Chủ tọa công bố Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử bầu cử HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022, Quy chế đề cử, ứng cử bầu cử HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

IV. Nội dung và diễn biến Đại hội:

1. Báo cáo tóm tắt các nội dung trình Đại hội thảo luận và thông qua:

- Bà Đinh Việt Anh – Trưởng Ban Kiểm soát: trình bày hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
- Ông Nguyễn Duy Phong – Giám đốc Công ty: trình bày Báo cáo các giải pháp điều hành năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT trình bày:
 - + Báo cáo kết quả hoạt động 5 năm 2017 ÷ 2021 và định hướng năm 2022.
 - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty.
 - + Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021.
 - + Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.
 - + Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2021.
 - + Tờ trình Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS 2022.
 - + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022.
 - + Tờ trình Thông qua về việc ký hợp đồng với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn năm 2022.
 - + Tờ trình miễn nhiệm HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2017 ÷ 2022; Thông qua danh sách ứng viên Thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027.

2. Thảo luận tại Đại hội:

- Ông Lâm Du An, Phó Tổng Giám đốc Sabeco: phát biểu chỉ đạo và nhận xét, góp ý với Công ty.
- Ông Nguyễn Văn Đồi, thành viên HĐQT: phát biểu nhận xét, góp ý với Công ty.

V. Biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội:

Ông Cao Phạm Trường – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

1. Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Kết quả kiểm phiếu:

Tán thành	13.521.500 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

2. Nội dung 2: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Stt	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2021 (ĐHCĐ) (1)	Thực hiện năm 2021 (2)	Tỷ lệ TH - 2021/KH(HĐ CĐ) 2021 (3)=(2)/(1)
1	Sản lượng sản xuất	Lít	68,074,992	49,744,708	73%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	67,500,000	45,191,959	67%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	574,992	4,552,749	792%
2	Sản lượng tiêu thụ	Lít	68,074,992	49,381,213	73%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	67,500,000	44,899,839	67%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	574,992	4,481,374	779%
3	Doanh thu thuần	Đồng	533,793,745,288	485,593,419,647	91%
4	Chi phí SXKD	Đồng	486,045,931,366	456,984,912,060	94%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	47,747,813,862	28,608,507,587	60%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	32.0	19.0	

2.2 Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Stt	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2021 (1)	Kế hoạch năm 2022 (2)	Tỷ lệ KH - 2022/TH 2021 (3)=(2)/(1)
1	Sản lượng sản xuất	Lít	49,744,708	60,128,000	121%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	45,191,959	57,000,000	126%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	4,552,749	3,128,000	69%
2	Sản lượng tiêu thụ	Lít	49,381,213	60,128,000	122%
	Trong đó: - Sản lượng bia Sài Gòn	Lít	44,899,839	57,000,000	127%
	- Sản lượng bia xuất khẩu	Lít	4,481,374	3,128,000	70%
3	Doanh thu thuần	Đồng	485,593,419,647	631,523,404,630	130%
4	Chi phí SXKD	Đồng	456,984,912,060	616,053,166,732	135%

5	LN trước thuế	Đồng	28,608,507,587	15,470,237,897	54%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	19.0	10.3	

❖ *Kết quả sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào sản lượng nhận hàng thực tế của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn*

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	13.521.500	cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0	cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0	cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

3. Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Kết quả kiểm phiếu:

Tán thành	13.521.500	cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0	cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0	cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

4. Nội dung 4: Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021		Thực hiện năm 2021	
		Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế		37,958,251,090		22,808,430,344
2	Lợi nhuận giữ lại các năm trước chuyển sang		82,092,393,885		82,092,393,885
3	Cộng lợi nhuận chưa phân phối		120,050,644,975		104,900,824,229
4	Trích lập các quỹ		2,897,912,555		2,140,421,517
4.1	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	5%	1,897,912,555	5%	1,140,421,517
4.2	- Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty		1,000,000,000		1,000,000,000

4.3	- Khen thưởng CBCNV và Ban điều hành		0		0
5	Chi cổ tức bằng tiền	15%	22,500,000,000	15%	22,500,000,000
6	Lợi nhuận giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh		94,652,732,420		80,260,402,712

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	10.436.500 cổ phần	chiếm 77,185%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	3.085.000 cổ phần	chiếm 22,815%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

5. Nội dung 5: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021		Kế hoạch năm 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế		28,608,507,587		15,470,237,897
2	Lợi nhuận sau thuế		22,808,430,344		12,136,190,318
3	Lợi nhuận giữ lại từ các năm trước chuyển sang		82,092,393,885		80,260,402,712
4	Cộng lợi nhuận chưa phân phối		104,900,824,229		92,396,593,029
5	Trích lập các quỹ		2,140,421,517		1,606,809,516
5.1	<i>Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS</i>	5%	1,140,421,517	5%	606,809,516
5.2	<i>Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty</i>		1,000,000,000		1,000,000,000
5.3	<i>Khen thưởng CBCNV và Ban điều hành</i>		0		0
6	Chi cổ tức bằng tiền	15%	22,500,000,000	10%	15,000,000,000
7	Lợi nhuận giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh		80,260,402,712		75,789,783,514

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	10.436.500 cổ phần	chiếm 77,185%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	3.085.000 cổ phần	chiếm 22,815%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

6. Nội dung 6: Thông qua tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2021

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	1,200,000,000	1,200,000,000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	đồng	96,000,000	96,000,000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	120,000,000	120,000,000
III	Tổng tiền	đồng	216,000,000	216,000,000

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	10.436.500 cổ phần	chiếm 77,185%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	3.085.000 cổ phần	chiếm 22,815%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

18
 Y
 N
 0
 N
 V
 N

Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
----------------------------	-----------	----------	--

7. Nội dung 7: Thông qua tờ trình kế hoạch thù lao HĐQT, BKS 2022

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	1,200,000,000	1,200,000,000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
I	Tiền lương			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	đồng	96,000,000	96,000,000
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	120,000,000	120,000,000
III	Tổng tiền	đồng	216,000,000	216,000,000

Kết quả biểu quyết

Tán thành	10.436.500 cổ phần	chiếm 77,185%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	3.085.000 cổ phần	chiếm 22,815%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

8. Nội dung 8: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán cho tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn để kiểm toán năm 2022 cho Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	10.521.500	cổ phần	chiếm 77,813%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0	cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	3.000.000	cổ phần	chiếm 22,187 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

9. Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn năm 2022

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long ký kết các hợp đồng năm 2022 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% giá trị tổng tài sản của Công ty sau đây:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành	10.436.500	cổ phần	chiếm 99,192%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0	cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	85.000	cổ phần	chiếm 0,808 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

10. Nội dung 10: Đại hội bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát – Nhiệm kỳ 2022-2027, với kết quả như sau:

10.1 Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử gồm 05 người có tên:

Stt	Họ và tên	Tỉ lệ phiếu bầu	Kết quả
1	Phạm Thị Hồng Hạnh	142,88%	Trúng cử
2	Lâm Du An	115,18%	Trúng cử
3	Nguyễn Văn Đồi	92,55%	Trúng cử
4	Phạm Hồng Minh	81,90%	Trúng cử
5	Nguyễn Duy Phong	67,46%	Trúng cử

10.2 Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát trúng cử gồm 03 người có tên:

Stt	Họ và tên	Tỉ lệ phiếu bầu	Kết quả
-----	-----------	-----------------	---------

1	Đình Việt Anh	127,72%	Trúng cử
2	Phạm Đình Hùng	102,71%	Trúng cử
3	Nguyễn Thị Phương Uyên	69,55%	Trúng cử

11. Nội dung 11: Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát bầu Trưởng Ban Kiểm soát:

- Hội đồng Quản trị đã họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027 và thống nhất bầu Bà **Phạm Thị Hồng Hạnh** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty, với số phiếu tán thành 5/5 (đạt tỷ lệ 100%).
- Ban Kiểm soát đã họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2022 ÷ 2027 và thống nhất bầu Bà **Đình Việt Anh** giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, với số phiếu tán thành 3/3 (đạt tỷ lệ 100%).

VI. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

- Ông Nguyễn Thanh Hùng thay mặt Ban Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long.
- Kết quả biểu quyết: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng ý thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.
- Biên bản này được lập xong lúc 11 giờ 55 phút ngày 19/04/2022.
- Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 55 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thanh Hùng

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Phạm Thị Hồng Hạnh